

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HSST

Ngày: 22-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng

Ông Nguyễn Văn Vệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý L, sinh năm 1998, tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm A, Phường D, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý S © và bà Nguyễn Thị Kim H; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình. Chưa vợ con; Tiền án: Ngày 09/01/2018 bị TAND thành phố C xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/4/2018; Ngày 18/9/2018 bị TAND thành phố C xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 13/4/2019; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/9/2015 bị TAND thành phố Cao Lãnh xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 08/01/2016.

Tạm giữ ngày 03/10/2019; Tạm giam ngày 06/10/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Nguyễn Phước D, sinh năm 1952; Địa chỉ: Tổ A, khóm M, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Đức N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ B, khóm Mỹ M, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Bà D vắng mặt, anh N có mặt tại phiên tòa)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Lê Quang H, sinh ngày 31/10/2005; Là người làm chứng.

Đại diện theo pháp luật của Lê Quang H: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Số C khóm M, Phường C, thành phố C, Đồng Tháp.

2. Lê Anh T, sinh ngày 14/02/2005; Là người làm chứng.

Đại diện theo pháp luật của Lê Anh T: Nguyễn Kim A, sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Tổ Q, khóm M, Phường C, thành phố C, Đồng Tháp.

3. Nguyễn Anh K, sinh ngày 02/11/2004; Là người làm chứng.

Đại diện theo pháp luật của Nguyễn Anh K: Nguyễn Anh D, sinh năm 1971.

(Lê Quang H có mặt; Nguyễn Thị Thu T, Lê Anh T, Nguyễn Kim A, Nguyễn Anh K, Nguyễn Anh D vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý L có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, sau khi ra tù trở về địa phương L lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/6/2019 Lý L cùng với Lê Anh T, sinh ngày 14/02/2005 (*14 tuổi 4 tháng 16 ngày*) và Lê Quang H, sinh ngày 31/10/2005 (*13 tuổi 7 tháng 29 ngày*), cùng ngụ Phường C, thành phố C đi bộ từ nhà Lý L ra Công viên T thuộc Phường C, thành phố C, khi đến trước cửa số nhà A, L thấy một túi xách da màu đen, treo trên xe mô tô của bà Nguyễn Phước D, sinh năm 1952, ngụ Tổ A, khóm M, Phường C đang dựng trước cửa nhà số A, đường T, khóm D, Phường B không có người trông coi, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên kêu T và H cảnh giới, L lấy túi xách rồi cả 03 người cùng chạy ra bờ kè Công viên T, L chia tài sản như sau: L 01 điện thoại Nokia và 250.000 đồng; H 01 điện thoại hiệu Viettel và 50.000 đồng; T 50.000 đồng. Bà D sau khi phát hiện mất tài sản chạy ra công viên thấy túi xách nên trình báo và giao nộp túi xách cho Công an Phường B. Đến 23 giờ cùng ngày L, H, T bị Công an Phường B mời làm việc thừa nhận hành vi phạm tội và nộp lại: L 01 điện thoại Nokia và 74.000 đồng; H 01 điện thoại hiệu Viettel và 50.000 đồng; T 50.000 đồng. Ngày 14/10/2019 bà D đã nhận lại 174.000 đồng và 02 điện thoại, không yêu cầu bồi thường thêm, có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho Lý L.

Theo Kết luận định giá tài sản số 116/KL-ĐGTS ngày 02/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 02 (hai) điện thoại hiệu Viettel, Nokia, trị giá: 200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2019 Lý L đi bộ từ nhà đến nhà trọ “Nguyễn Thị N” thuộc Tổ B, khóm H, Phường C lấy 01 máy tính bảng màu đen, hiệu WING, bị cong vênh đem về nhà cất giấu. Đến ngày 31/7/2019 L đã giao nộp tài sản cho Công an Phường C. Quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu tài sản, ngày 11/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cao Lãnh ra thông báo truy tìm chủ sở hữu.

Vụ thứ ba: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/7/2019 Lý L rủ Nguyễn Anh K sinh ngày 02/11/2004 (14 tuổi 8 tháng 29 ngày), ngụ Phường C, thành phố C đi tìm tài sản để trộm cắp bán tiêu xài, K đồng ý. L và K đi bộ đến nhà anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1972, ngụ Tổ C, khóm M, Phường C, L thấy cửa chính khóa chốt, L dùng chân đạp cửa rồi vào nhà lấy 01 (một) máy xông khí dung màu trắng đưa K đem ra vỉa hè cất giấu rồi cả 02 tiếp tục lục tìm tài sản khác để lấy thì anh N về tới phát hiện truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt Lý L và K giao Công an Phường C. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày anh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Theo Kết luận định giá tài sản số 164/KL-ĐGTS ngày 15/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 (một) máy xông khí dung màu trắng, hiệu Rossmax, trị giá 500.000 đồng; 01 (một) máy tính bảng màu đen, hiệu WING, trị giá 1.000.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Lý L bỏ trốn, ngày 01/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cao Lãnh ra Quyết định truy nã đến ngày 03/10/2019 L bị bắt.

Trong quá trình điều tra Lý L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với Lê Quang H, Lê Anh T và Nguyễn Anh K: Khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 16/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã chuyển hồ sơ về địa phương xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 121/CT_VKSND_TPCL ngày 06-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố Lý L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo Trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản

2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý L với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Về xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 228 BLDS đề nghị Tòa án tuyên: Tiếp tục quản lý: 01 (một) máy tính bảng màu đen, hiệu WING, Model S880, IMEI1: 868254027700784 để xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người làm chứng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của những người này đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản định giá tài sản cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận Lý L có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần cụ thể, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/6/2019 tại số A đường T, Phường C, thành phố C, Lý L cùng với Lê Anh T và Lê Quang H đã lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Phước D một chiếc túi xách da màu đen. Sau đó cả ba cùng chạy ra bờ kè Công viên T chia tài sản L 01 điện thoại Nokia và 250.000 đồng; H 01 điện thoại hiệu Viettel và 50.000 đồng; T 50.000 đồng; Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2019, tại nhà trọ “Nguyễn Thị N” thuộc Tổ Q, khóm M, Phường C Lý L lấy 01 máy tính bảng màu đen, hiệu WING, bị công vênh đem về nhà cất giấu; Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/7/2019 tại nhà của anh Nguyễn Đức N, ngụ Tổ B, khóm M, Phường C của anh Lý L và Nguyễn Anh K sinh ngày 02/11/2004, phá khóa rồi vào nhà lấy 01 (một) máy xông khí dung

màu trắng đem ra via hè cất giấu rồi cả 02 tiếp tục lục tìm tài sản khác để lấy thì anh N về tới phát hiện truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt Lý L và K giao Công an Phường C. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo có số hộ nghèo; có cậu ruột là liệt sĩ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng sau những lần cải tạo, giáo dục vẫn không ăn năn, hối cải để làm người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Đồng thời, bị cáo có hành vi lôi kéo những người dưới 18 tuổi cùng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để quyết định cho bị cáo mức án phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Giao 01 (một) máy tính bảng màu đen, hiệu WING, Model S880, IMEI1: 868254027700784 cho cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh do chưa tìm được chủ sở hữu. Sau 01 năm kể từ ngày đăng thông báo sẽ giải quyết theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Lý L thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với Lê Quang H, Lê Anh T, Nguyễn Anh K khi cùng Lý L thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lý L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 03/10/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự, giao 01 (một) máy tính bảng màu đen, hiệu WING, Model S880, IMEI1: 868254027700784 cho cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Sau 01 năm kể từ ngày đăng thông báo sẽ giải quyết theo quy định pháp luật.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lý L.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPC;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPC;
- CQTHAHS Công an TPC;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo